

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN F CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST

Ngày: 19/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN F, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lưu Ly.

Ông Phạm Văn Phổ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Phúc Trường - Thư ký Tòa án nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2008/HSST-QĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Lý Thái L;** Sinh ngày: 23/10/1983; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 93/31 đường BV, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lai Can B và bà: Lý Thị M; Có vợ: Là bà Nguyễn Thị Thanh T và con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 10/01/2018.

Nhân thân:

- Ngày 12/5/2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội « Cướp giật tài sản » (Bản án số: 740/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/8/2006 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 683/GCN của Trại giam Xuân Lộc).

- Ngày 02/7/2012, bị Tòa án nhân dân Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản » (Bản án số: 65/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2012 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 109/GCN-CP của Trại tạm giam Chí Hòa).

(có mặt).

2. **Lâm Chí T** (Tên gọi khác: T Bake); Sinh ngày: 08/01/1993; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 93/145 đường BV, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ và bà: Lâm Ngọc N; Có vợ: Là bà Nghiêm Ngọc H và con: Không; Tiền án: Ngày 27/11/2015, bị Tòa án nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản » (Bản án số: 136/2015/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/9/2016 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 109/GCN-CP của Trại tạm giam Bồ Lát); Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 15/12/2017.

(có mặt)

- Bị hại:

1. Bà Lý Thị L; Sinh năm: 1992; Thường trú: Ấp GN, xã HT, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở: 241/38 đường THĐ, Phường N, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Minh C; Sinh năm 1963; Trú tại: 185/9/13 đường BH, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lâm Tô N; Sinh năm 1961; Trú tại: 875/28A đường THĐ, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

2. Ông Lê Văn N; Sinh năm 1977; Thường trú: Ấp D, xã CS, huyện CL, tỉnh Tiền Giang.

(vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Văn B; Sinh năm 1957; Trú tại: 121/37 đường BV, phường PNL, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 10/01/2018, Minh (không rõ lai lịch) điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Airblade, biển số 59C1-624.69 đến tiệm game bắn cá trên đường AB, Quận E rủ Lý Thái L đi lấy trộm xe máy bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, L đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, cả hai đến khu vực hẻm 185 đường BH thì phát hiện trước nhà số 185/9/13 đường BH, Phường M, Quận F có 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Future, biển số 52K6-4779 của ông Nguyễn Minh C đang dựng trước nhà này. Quan sát thấy không có người trông coi, nên Minh đưa cho L bộ dụng cụ bẻ khóa để mở khóa xe. L liền đi bộ đến chỗ chiếc xe biển số 52K6-4779 dùng đoạn phá khóa rồi lên xe nổ máy tẩu thoát, Minh điều khiển xe của mình chạy theo sau. Lúc này, bà Trần Thị Phương N từ

trong nhà đi ra thấy mất xe nên tri hô. Ngay lập tức, nghe tiếng tri hô của bà N, ông Trần Ngọc T đang điều khiển xe theo hướng ngược lại dùng xe chặn xe của L và M lại. M và L liền bỏ lại hai xe chạy bộ nhưng L bị quần chúng xung quanh đuổi theo bắt giữ. Riêng M chạy thoát.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận F, Lý Thái L khai nhận đã thực hiện hành vi như nêu trên. Ngoài ra, L còn khai trước đó khoảng 12 giờ ngày 02/12/2017, L có cùng Lâm Chí T thực hiện hành vi dùng đoản bẻ ổ khóa lấy trộm chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave α , biển số 63B2-067.26 của bà Lý Thị L tại trước nhà số 241/38 đường THĐ, Phường N, Quận F. Sau khi chiếm đoạt được chiếc xe, L điều khiển xe chạy thoát, riêng T bị bắt. Tuy nhiên, quá trình điều tra không đủ căn cứ do T không thừa nhận hành vi cùng L lấy trộm tài sản, nên Cơ quan điều tra tạm cho T về để củng cố chứng cứ.

Đến ngày 15/12/2017, Lâm Chí T bị Công an Quận D bắt vì thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn Quận D. Qua đấu tranh, T khai nhận đã cùng Lý Thái L thực hiện hành vi lấy trộm xe gắn máy hiệu Honda Wave α , biển số 63B2-067.26 tại trước nhà số 241/38 đường THĐ, Phường N, Quận F vào khoảng 12 giờ ngày 02/12/2017 như nêu trên.

Vật chứng thu giữ tại trước nhà số 185/9/13 đường BH, Phường M, Quận F gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia; 01 bóp vải (bên trong chứa dụng cụ phá khóa xe gồm: 23 đầu đoản kim loại, 08 chiếc chìa khóa, 01 cây kim loại hình chữ L, 01 cây kim loại có hình lục giác có đầu cong nhọn, 01 đèn pin, 02 tua nơ vít, 02 kiềm); 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda hiệu Airblade màu trắng, biển số 59C1-624.69; 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Future, biển số 52K6-4779. Riêng chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave α , biển số 62B2-067.26 không thu hồi được.

Ngoài ra, Công an còn thu giữ vật chứng trong vụ lấy trộm tài sản tại trước nhà 241/38 đường THĐ, Phường N, Quận F gồm: 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen; 03 kèm cộng lực; 01 mỏ lách; 01 khóa 24; 01 khóa 23; 01 tít khóa 10; 04 tuốc nơ vít; 02 cây lục giác; 01 cây bấm 3 khúc; 07 chìa khóa dùng để chặn bi ổ khóa; 03 ổ khóa; 01 túi vải màu rêu; 01 áo thun màu xanh Grab; 01 nón bảo hiểm màu xanh; 01 kim loại màu trắng dài khoảng 08cm có 03 đầu lục giác và 01 đầu nhọn; 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Airblade biển số 59P2-376.31 và số tiền 8.500.000 đồng.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại các Văn bản số: 2127/TCKH ngày 11/12/2017 và số: 42/TCKH ngày 12/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận F thống nhất giá như sau:

+ 01 xe gắn máy loại Wave α màu đỏ-đen-bạc, biển số 63B2-067.26, có giá là: 9.500.000 đồng.

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Future màu xanh, biển số 52K6-4779, có giá là: 14.000.000 đồng.

Đối với người tên M, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKS-Q6 ngày 23 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T về tội « Trộm cắp tài sản » theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T đều khai nhận chính các bị cáo đã thực hiện hành vi dùng đoạn bẻ ổ khóa xe lấy trộm chiếc xe gắn máy hiệu Honda Wave α , biển số 63B2-067.26 của bà Lý Thị L tại trước nhà số 241/38 đường THĐ, Phường N, Quận F vào khoảng 12 giờ ngày 02/12/2017 đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Riêng bị cáo Lý Thái L còn khai vào tối ngày 10/01/2018, đã cùng tên Minh thực hiện hành vi dùng đoạn bẻ ổ khóa lấy trộm chiếc xe gắn máy hiệu Honda Future, biển số 52K6-4779 của ông Nguyễn Minh C tại trước nhà số 185/9/13 đường BH, Phường M, Quận F và bị bắt quả tang như bản cáo trạng nêu;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lâm Tô N xác nhận số tiền 8.500.000 đồng mà Công an thu giữ của bị cáo Lâm Chí T (cháu kêu bà là dì) là tiền của bà. Ngày 02/12/2017, bà đưa số tiền trên nhờ T đi đóng tiền hụi giùm, nhưng bị cáo chưa kịp đóng thì đã bị bắt. Nay, bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả số tiền này lại cho bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận F giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lý Thái L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản » theo khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt bị cáo Lâm Chí T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội « Trộm cắp tài sản » theo khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với các bị cáo, do các bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe gắn máy sơn màu đen, hiệu Honda Airblade, biển số 59P2-376.31, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Airblade sơn màu trắng, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2, vỏ màu đen, Code: 0562324; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2, vỏ màu vàng, Imei: 358284/03/972723/3.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 kiếm cộng lực dài khoảng 60cm cán đỏ, lưỡi đen; 01 kiếm cộng lực dài khoảng 60cm cán vàng, lưỡi đen; 01 kiếm sắt dài khoảng 60cm cán đỏ, lưỡi trắng; 01 mỏ lách dài khoảng 30cm; 01 khóa 24 dụng cụ dùng

để mở ốc xe; 01 khóa 23 dụng cụ dùng để mở ốc xe; 01 tít khóa 10 dụng cụ dùng để mở ốc xe; 04 tua vít cán đỏ; 02 lục giác; 01 cây bấm 03 khúc (công cụ hỗ trợ); 07 chìa khóa (dùng để mở chặn bi ổ khóa); 03 ổ khóa đã qua sử dụng; 01 túi vải màu rêu; 01 áo thun màu xanh (áo của xe ôm Grab); 01 nón bảo hiểm Grab màu xanh; 01 đoạn kim loại màu trắng dài khoảng 8cm, có một đầu hình lục giác và một đầu nhọn; 01 bóp vải; 01 đèn pin màu xanh nâu; 01 tua vít cán đỏ trắng; 01 tua vít cán xanh dương; 01 kèm cán đỏ; 01 kèm cán xanh; 01 áo khoác Grab màu xanh; 01 ổ khóa bằng kim loại (đã hư) và 01 biển số xe 59C1-624.69 giả.

Trả lại bà Lâm Tô N số tiền 8.500.000 đồng.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và đều xin Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận F, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận F, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại Lý Thị L, Nguyễn Minh C; của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T với ý định phạm tội có từ trước đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bà Lý Thị L và ông Nguyễn Minh C. Cụ thể: Vụ án thứ nhất, các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T đã chiếm đoạt của bà Lý Thị L 01 chiếc xe gắn máy hiệu Wave α màu đỏ-đen-bạc, biển số 63B2-067.26 trị giá 9.500.000 đồng. Trong vụ án này, bị cáo L là người chủ động rủ rê và trực tiếp dùng đoạn bẻ khóa công tắc chiếm đoạt xe gắn máy. Còn bị cáo T là người giúp sức tích cực cho bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, nên hành vi phạm tội của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn. Vụ án thứ hai, bị cáo Lý Thái L đã chiếm đoạt của ông Nguyễn Minh C 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Future, biển số 52K6-4779 trị giá 14.000.000 đồng. Hành vi này của các bị cáo là quá liều lĩnh, không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo Lý Thái L,

Lâm Chí T về tội: «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng pháp luật.

Các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T đều có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do có lối sống buông thả, tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

[3] Bị cáo Lý Thái L đã liên tiếp 02 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác và mỗi vụ có trị giá trên hai triệu đồng, là « Phạm tội nhiều lần ». Còn bị cáo Lâm Chí T đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm. Đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Ngoài ra, bị cáo Lý Thái L còn có nhân thân xấu, đó là ngày 12/5/2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội « Cướp giật tài sản »; ngày 02/7/2012, bị Tòa án nhân dân Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội « Trộm cắp tài sản ». Mặc dù lần phạm tội này bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích thì coi như chưa bị kết án, nhưng điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo đã hoàn thành, việc các bị cáo bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của các bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương đối dài mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét các bị cáo đã tích cực tác động, đề nghị gia đình bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và được bị hại Lý Thị L bãi nại; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn nhận tội, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét các bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T chiếm đoạt và làm thiệt hại của bà Lý Thị L 01 chiếc xe gắn máy hiệu Wave α , biển số 63B2-067.26. Ngày 07/6/2018, gia đình của các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bà L 7.000.000 đồng. Bà L đã nhận đủ tiền và đồng ý bãi nại cho các bị cáo

(theo Đơn xin bãi nại ngày 07/6/2018), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Riêng bị hại Nguyễn Minh C đã nhận lại tài sản là chiếc xe gắn máy hiệu Honda Future màu xanh, biển số 52K6-4779 (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 20/01/2018) và không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Việc xử lý vật chứng: Công cụ, phương tiện mà các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc xe gắn máy sơn màu đen, hiệu Honda Airblade, biển số 59P2-376.31, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Airblade sơn màu trắng, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2, vỏ màu đen, Code: 0562324; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2, vỏ màu vàng, Imei: 358284/03/972723/3, Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 kiếm cộng lực dài khoảng 60cm cán đỏ, lưỡi đen; 01 kiếm cộng lực dài khoảng 60cm cán vàng, lưỡi đen; 01 kiếm sắt dài khoảng 60cm cán đỏ, lưỡi trắng; 01 mỏ lách dài khoảng 30cm; 01 khóa 24 dụng cụ dùng để mở ốc xe; 01 khóa 23 dụng cụ dùng để mở ốc xe; 01 tít khóa 10 dụng cụ dùng để mở ốc xe; 04 tua vít cán đỏ; 02 lục giác; 01 cây bấm 03 khúc (công cụ hỗ trợ); 07 chìa khóa (dùng để mở chặn bi ổ khóa); 03 ổ khóa đã qua sử dụng; 01 túi vải màu rêu; 01 áo thun màu xanh (áo của xe ôm Grab); 01 nón bảo hiểm Grab màu xanh; 01 đoạn kim loại màu trắng dài khoảng 8cm, có một đầu hình lục giác và một đầu nhọn; 01 bóp vải; 01 đèn pin màu xanh nâu; 01 tua vít cán đỏ trắng; 01 tua vít cán xanh dương; 01 kèm cán đỏ; 01 kèm cán xanh; 01 áo khoác Grab màu xanh; 01 ổ khóa bằng kim loại (đã hư), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Còn biển số 59C1-624.69 là biển số giả, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, vì theo Phiếu trả lời xác minh ngày 29/01/2018 của Công an Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh thì biển số 59C1-624.69 thật là của chiếc xe gắn máy có số máy JF46E6023181, số khung RLHJF4612EZ023174 (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, sơn màu Đen, nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, dung tích 124), do ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957; Trú tại: 121/37 đường BV, phường PNL, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ xe và tại Cơ quan điều tra, ông B xác nhận chiếc xe gắn máy hiệu Honda Airblade sơn màu trắng, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy mà Công an đang thu giữ không phải là xe của ông.

Đối với số tiền 8.500.000 đồng thu giữ của bị cáo Lâm Chí T. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bà Lâm Tô N, vì qua điều tra xác định số tiền này là tiền của bà N đưa nhờ bị cáo T đi đóng tiền hội giùm, không phải là vật chứng trong vụ án. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo hai Phiếu nhập kho vật chứng số: 223/PNK ngày 11/12/2017 và số: 33/PNK ngày 28/02/2018 của Công an Quận F - BL 140, 140A).

[9] Theo lời khai của bị cáo Lý Thái L thì còn có một người tên Minh cùng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nhưng Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch của người này và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra làm rõ giải quyết sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Đối với hành vi bị cáo Lâm Chí T chiếm đoạt tài sản trên địa bàn Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 08/5/2018, Tòa án nhân dân Quận D đã đưa vụ án ra xét xử và tuyên phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» (Bản án số: 30/2018/HSST), nên Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt của bản án lần này với hình phạt của bản án số: 30/2018/HSST để buộc bị cáo Lâm Chí T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[11] Các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, L phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo **Lý Thái L, Lâm Chí T** (T Bake) phạm tội: « Trộm cắp tài sản ».

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lý Thái L** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2018.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lâm Chí T** (T Bake) 02 (hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với hình phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù của Bản án số: 30/2018/HSST ngày 08/5/2018 của Tòa án nhân dân Quận D, Thành phố Hồ Chí

Minh. Buộc bị cáo Lâm Chí T chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2017.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) chiếc xe gắn máy sơn màu đen, hiệu Honda Airblade, biển số 59P2-376.31, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; 01 (một) chiếc xe gắn máy hiệu Honda Airblade sơn màu trắng, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2, vỏ màu đen, Code: 0562324; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1202-2, vỏ màu vàng, Imei: 358284/03/972723/3.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) kiếm công lực dài khoảng 60cm cán đỏ, lưỡi đen; 01 (một) kiếm công lực dài khoảng 60cm cán vàng, lưỡi đen; 01 (một) kiếm sắt dài khoảng 60cm cán đỏ, lưỡi trắng; 01 (một) mỏ lách dài khoảng 30cm; 01 (một) khóa 24 dụng cụ dùng để mở ốc xe; 01 (một) khóa 23 dụng cụ dùng để mở ốc xe; 01 (một) tít khóa 10 dụng cụ dùng để mở ốc xe; 04 (B) tua vít cán đỏ; 02 (hai) lục giác; 01 (một) cây bấm 03 khúc (công cụ hỗ trợ); 07 (bảy) chìa khóa (dùng để mở chắn bi ổ khóa); 03 (ba) ổ khóa đã qua sử dụng; 01 (một) túi vải màu rêu; 01 (một) áo thun màu xanh (áo của xe ôm Grab); 01 (một) nón bảo hiểm Grab màu xanh; 01 (một) đoạn kim loại màu trắng dài khoảng 8cm, có một đầu hình lục giác và một đầu nhọn; 01 (một) bóp vải; 01 (một) đèn pin màu xanh nâu; 01 (một) tua vít cán đỏ trắng; 01 (một) tua vít cán xanh dương; 01 (một) kèm cán đỏ; 01 (một) kèm cán xanh; 01 (một) áo khoác Grab màu xanh; 01 (một) ổ khóa bằng kim loại (đã hư) và 01 (một) biển số xe 59C1-624.69 giả.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại bà Lâm Tô N 8.500.000 (tám triệu năm trăm ngàn) đồng.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Lý Thái L, Lâm Chí T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lâm Tô N có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày

tuyên án. Đối với bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận F;
- Công an Quận F;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận F;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bình